

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Liễu;

Bà Vũ Thị Luyện;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

- **Trần Bá N** - sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT: Thôn c (nay là thôn VT), xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không xác định được; Mẹ: Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị N, có 2 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/3/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, đến ngày 29/8/2006 được đặc xá tha tù trước thời hạn, đã được xóa án tích; Ngày 29/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện

Đức Cơ, tỉnh Gia Lai, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 25/5/2012 chấp hành xong hình phạt; Ngày 17/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xử phạt 40 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 11/6/2016 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Tạm giữ từ ngày 04/3/2019, sau đó chuyển tạm giam ngày 07/3/2019, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo, bà: Nguyễn Thị Ngọc T, là Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Thế T - sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn ĐT, xã QM, thành phố SS, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Thế Q - sinh năm 1992;
2. Anh Nguyễn Đình C - sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn ĐT, xã QM, thành phố SS, tỉnh Thanh Hóa

3. Anh Lê Ngọc B - sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn HN, xã QĐ, thành phố SS, tỉnh Thanh Hóa. Các nhân chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 04/3/2019, Trần Bá N đã một mình đi bộ từ nhà đến thôn ĐT, xã QM, thành phố SS để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Lê Thế T, lúc này mọi người đang ngủ, ở khu vực chăn nuôi có con bò cái, lông màu vàng đen trọng lượng 275 kg đang cột dây thừng ở trước cổng chuồng bò nên Trần Bá N đã tháo dây thừng rồi dắt con bò đem đến cột vào gốc cây ở nghĩa địa thôn c, xã QG, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; sau đó Trần Bá N đi tìm người để bán.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhận được tin báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SS đã tiến hành điều tra xác minh, bắt giữ được Trần Bá N cùng vật chứng của vụ án. Trần Bá N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/HĐĐGTS ngày 05/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Sầm Sơn kết luận: Con bò cái lông màu vàng đen trọng lượng 275 kg, trị giá 14.300.000 đồng (Mười bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Đối với con bò cái lông màu vàng đen trọng lượng 275 kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã trả lại cho ông Lê Thế Tính. Sau khi nhận lại tài sản, ông Lê Thế Tính không yêu cầu bồi thường.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 174707577 mang tên Bùi Sỹ A (ở thôn ĐT, xã QP, huyện Quảng Xương) và 01 thẻ căn cước công dân số 038092005632 mang tên Lê Đình B (ở thôn MT, xã QL, huyện Quảng Xương) đã tạm giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Bá N. Quá trình điều tra đã xác định được do chủ sở hữu đánh rơi nên Trần Bá N đã nhặt được. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SS đã trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 16/CTr-VKS.SS ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Trần Bá N, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Bá N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 và tuyên bố Trần Bá N, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, xử phạt Trần Bá N, mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/3/2019, ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo định của Pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T, là Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T, có quan điểm bào chữa cho bị cáo cũng đồng tình với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo là đối tượng có sở hộ nghèo nên thuộc diện được miễn tiền án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo mức án thấp nhất để bị

cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại anh Lê Thế T, trong giai đoạn điều tra đề nghị với các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giảm cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình (BL 62).

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị với Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm có điều kiện trở về với đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Vì vậy những người tham gia tố tụng trong vụ án này không có khiếu nại gì.

[2]. Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Bá N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng trong vụ án. Cụ thể: Vào lúc 03 giờ 00 phút ngày 04/3/2019, Trần Bá Nam đã đến nhà ông Lê Thế T ở thôn ĐT, xã QM, thành phố SS trộm cắp 01 con bò cái lông màu vàng, đen trọng lượng 275 kg, trị giá 14.300.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát, truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án “*Trộm cắp tài sản*”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Cụ thể bị cáo đã chiếm đoạt được tài sản của gia đình anh Lê Thế T, 01 con bò trị giá 14.300.000 đồng (mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng), bị cáo đã đi tìm chỗ tiêu thụ nhưng không tiêu thụ được là ngoài mong muốn của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang, lo

lắng cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn dân cư, tuy tuổi đời còn trẻ nhưng do lười nhác lao động, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân và là đối tượng nghiện ma túy, do không có tiền tiêu sai cá nhân, nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo đã rất táo bạo, liều lĩnh, xem thường kỷ cương pháp luật nên cần phải có đường lối xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy rằng: Bị cáo Trần Bá N, là đối tượng có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 01/3/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; Ngày 29/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 17/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xử phạt 40 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tất cả các bản án nêu trên bị cáo đều đã chấp hành xong và đã được xóa án tích, bị cáo đã được trở về địa phương sinh sống nhưng không lấy đó là bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, từ bỏ con đường phạm tội mà ngày lao sâu vào con đường phạm tội. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng trong vụ án. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được lực lượng Công an thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại cũng không có yêu cầu gì khác. Theo phiếu khám sức khỏe ngày 05/3/2019 của bị cáo kết luận: Xét nghiệm nhanh bị cáo bị dương tính với căn bệnh HIV (BL 86); bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo và hộ nghèo do chính quyền địa phương xã Quảng Giao nơi bị cáo đăng ký hộ khẩu cư trú xác nhận ngày 02/02/2017, áp dụng cho giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020.(BL 77). Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định

tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên khi lượng hình cần xem xét giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Thế T, không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với con bò cái lông màu vàng đen trọng lượng 275 kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã trả lại cho ông Lê Thế T. Sau khi nhận lại tài sản, ông Lê Thế T không yêu cầu bồi thường gì thêm; đối với 01 chứng minh nhân dân số 174707577 mang tên Bùi Sỹ A (ở thôn ĐT, xã QP, huyện Quảng Xương) và 01 thẻ căn cước công dân số 038092005632 mang tên Lê Đình B (ở thôn MT, xã QL, huyện QX) đã tạm giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Bá N. Quá trình điều tra đã xác định được do chủ sở hữu đánh rơi nên Trần Bá N đã nhặt được. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SS đã trả lại cho chủ sở hữu. Nên miễn xử lý vật chứng.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo và hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Điều 61; Điều 62 và Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá N, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Trần Bá N, 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/3/2019.

Về án phí: Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại và các nhân chứng trong án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Bá N, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại anh Lê Thế T, có quyền kháng cáo bản án này kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã QM.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Thuyên